TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỒNG DÂN** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-HNGĐ	*Hồng Dân, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 188/2017/TLST- HNGĐ, ngày 19 tháng 12 năm 2017, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Kiều D**, sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT: ấp 14, xã V, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở hiện nay: ấp P, xã P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

* Bị đơn: Anh **Trương Văn H**, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Trương Văn H;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Trương Văn H thuận tình ly hôn.

* Về quan hệ con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Trương Văn H thống nhất giao cháu Trương Nguyễn Trọng N, sinh ngày 08/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Kiều D nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và chị D

không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Tiếp tục giao cháu Trương Nguyễn Trọng N, sinh ngày 08/9/2016 cho chị Nguyễn Thị Kiều D chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trương Văn H không phải cấp dưỡng nuôi cháu N nhưng anh được quyền tới lui chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản.

* Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Kiều D và anh Trương Văn H xác định giữa chị D và anh H không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

* Về án phí: Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình hòa giải thành là 150.000 đồng, chị D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Buộc chị D phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình. Chị D đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0005546, ngày 19/12/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân nay được chuyển thu án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và chị D được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Anh Trương Văn H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hồng Dân;
- Chi cục THADS huyện Hồng Dân;
- UBND xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

LÊ VĂN ĐẸP